Calendrier vietnamien 2026

JANVIER À JUIN

JANVIER

J	Jour	Esprit du jour
1	jeu	Chu Tước
2	ven	Kim Quỹ
3	sam	Thiên Đức
4	dim	Bạch Hổ
5	lun	Ngọc Đường
6	mar	Thiên Lao
7	mer	Huyền Vũ
8	jeu	Tư Mệnh
9	ven	Câu Trần
10	sam	Thanh Long
11	dim	Minh Đường
12	lun	Thiên Hình
13	mar	Chu Tước
14	mer	Kim Quỹ
15	jeu	Thiên Đức
16	ven	Bạch Hổ
17	sam	Ngọc Đường
18	dim	Thiên Lao
19	lun	Ngọc Đường
20	mar	Thiên Lao
21	mer	Huyền Vũ
22	jeu	Tư Mệnh
23	ven	Câu Trần
24	sam	Thanh Long
25	dim	Minh Đường
26	lun	Thiên Hình
27	mar	Chu Tước
28	mer	Kim Quỹ
29	jeu	Thiên Đức
30	ven	Bạch Hổ
31	sam	Ngọc Đường

FÉVRIER

J	Jour	Esprit du jour
1	dim	Thiên Lao
2	lun	Huyền Vũ
3	mar	Tư Mệnh
4	mer	Câu Trần
5	jeu	Thanh Long
6	ven	Minh Đường
7	sam	Thiên Hình
8	dim	Chu Tước
9	lun	Kim Quỹ
10	mar	Thiên Đức
11	mer	Bạch Hổ
12	jeu	Ngọc Đường
13	ven	Thiên Lao
14	sam	Huyền Vũ
15	dim	Tư Mệnh
16	lun	Câu Trần
17	mar	Tư Mệnh
18	mer	Câu Trần
19	jeu	Thanh Long
20	ven	Minh Đường
21	sam	Thiên Hình
22	dim	Chu Tước
23	lun	Kim Quỹ
24	mar	Thiên Đức
25	mer	Bạch Hổ
26	jeu	Ngọc Đường
27	ven	Thiên Lao
28	sam	Huyền Vũ

MARS

J	Jour	Esprit du jour
1	dim	Tư Mệnh
2	lun	Câu Trần
3	mar	Thanh Long
4	mer	Minh Đường
5	jeu	Thiên Hình
6	ven	Chu Tước
7	sam	Kim Quỹ
8	dim	Thiên Đức
9	lun	Bạch Hổ
10	mar	Ngọc Đường
11	mer	Thiên Lao
12	jeu	Huyền Vũ
13	ven	Tư Mệnh
14	sam	Câu Trần
15	dim	Thanh Long
16	lun	Minh Đường
17	mar	Thiên Hình
18	mer	Chu Tước
19	jeu	Thiên Hình
20	ven	Chu Tước
21	sam	Kim Quỹ
22	dim	Thiên Đức
23	lun	Bạch Hổ
24	mar	Ngọc Đường
25	mer	Thiên Lao
26	jeu	Huyền Vũ
27	ven	Tư Mệnh
28	sam	Câu Trần
29	dim	Thanh Long
30	lun	Minh Đường
31	mar	Thiên Hình

AVRIL

J	Jour	Esprit du jour
1	mer	Chu Tước
2	jeu	Kim Quỹ
3	ven	Thiên Đức
4	sam	Bạch Hổ
5	dim	Ngọc Đường
6	lun	Thiên Lao
7	mar	Huyền Vũ
8	mer	Tư Mệnh
9	jeu	Câu Trần
10	ven	Thanh Long
11	sam	Minh Đường
12	dim	Thiên Hình
13	lun	Chu Tước
14	mar	Kim Quỹ
15	mer	Thiên Đức
16	jeu	Bạch Hổ
17	ven	Thiên Đức
18	sam	Bạch Hổ
19	dim	Ngọc Đường
20	lun	Thiên Lao
21	mar	Huyền Vũ
22	mer	Tư Mệnh
23	jeu	Câu Trần
24	ven	Thanh Long
25	sam	Minh Đường
26	dim	Thiên Hình
27	lun	Chu Tước
28	mar	Kim Quỹ
29	mer	Thiên Đức
30	jeu	Bạch Hổ

MAI

J	Jour	Esprit du jour
1	ven	Ngọc Đường
2	sam	Thiên Lao
3	dim	Huyền Vũ
4	lun	Tư Mệnh
5	mar	Câu Trần
6	mer	Thanh Long
7	jeu	Minh Đường
8	ven	Thiên Hình
9	sam	Chu Tước
10	dim	Kim Quỹ
11	lun	Thiên Đức
12	mar	Bạch Hổ
13	mer	Ngọc Đường
14	jeu	Thiên Lao
15	ven	Huyền Vũ
16	sam	Tư Mệnh
17	dim	Huyền Vũ
18	lun	Tư Mệnh
19	mar	Câu Trần
20	mer	Thanh Long
21	jeu	Minh Đường
22	ven	Thiên Hình
23	sam	Chu Tước
24	dim	Kim Quỹ
25	lun	Thiên Đức
26	mar	Bạch Hổ
27	mer	Ngọc Đường
28	jeu	Thiên Lao
29	ven	Huyền Vũ
30	sam	Tư Mệnh
31	dim	Câu Trần

JUIN

J	Jour	Esprit du jour
1	lun	Thanh Long
2	mar	Minh Đường
3	mer	Thiên Hình
4	jeu	Chu Tước
5	ven	Kim Quỹ
6	sam	Thiên Đức
7	dim	Bạch Hổ
8	lun	Ngọc Đường
9	mar	Thiên Lao
10	mer	Huyền Vũ
11	jeu	Tư Mệnh
12	ven	Câu Trần
13	sam	Thanh Long
14	dim	Minh Đường
15	lun	Thanh Long
16	mar	Minh Đường
17	mer	Thiên Hình
18	jeu	Chu Tước
19	ven	Kim Quỹ
20	sam	Thiên Đức
21	dim	Bạch Hổ
22	lun	Ngọc Đường
23	mar	Thiên Lao
24	mer	Huyền Vũ
25	jeu	Tư Mệnh
26	ven	Câu Trần
27	sam	Thanh Long
28	dim	Minh Đường
29	lun	Thiên Hình
30	mar	Chu Tước

Jour favorable Jour défavorable Esprit du jour · calendrier lunaire vietnamien · UTC+7 toute l'année

Calendrier vietnamien 2026

JUILLET À DÉCEMBRE

JUILLET			AOÛT			SEPTEMBRE			OCTOBRE			NOVEMBRE			DÉCEMBRE		
J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour
1	mer	Kim Quỹ	1	sam	Huyền Vũ	1	mar	Thiên Hình	1	jeu	Bạch Hổ	1	dim	Câu Trần	1	mar	Chu Tước
2	jeu	Thiên Đức	2	dim	Tư Mệnh	2	mer	Chu Tước	2	ven	Ngọc Đường	2	lun	Thanh Long	2	mer	Kim Quỹ
3	ven	Bạch Hổ	3	lun	Câu Trần	3	jeu	Kim Quỹ	3	sam	Thiên Lao	3	mar	Minh Đường	3	jeu	Thiên Đức
4	sam	Ngọc Đường	4	mar	Thanh Long	4	ven	Thiên Đức	4	dim	Huyền Vũ	4	mer	Thiên Hình	4	ven	Bạch Hổ
5	dim	Thiên Lao	5	mer	Minh Đường	5	sam	Bạch Hổ	5	lun	Tư Mệnh	5	jeu	Chu Tước	5	sam	Ngọc Đường
6	lun	Huyền Vũ	6	jeu	Thiên Hình	6	dim	Ngọc Đường	6	mar	Câu Trần	6	ven	Kim Quỹ	6	dim	Thiên Lao
7	mar	Tư Mệnh	7	ven	Chu Tước	7	lun	Thiên Lao	7	mer	Thanh Long	7	sam	Thiên Đức	7	lun	Huyền Vũ
8	mer	Câu Trần	8	sam	Kim Quỹ	8	mar	Huyền Vũ	8	jeu	Minh Đường	8	dim	Bạch Hổ	8	mar	Tư Mệnh
9	jeu	Thanh Long	9	dim	Thiên Đức	9	mer	Tư Mệnh	9	ven	Thiên Hình	9	lun	Thiên Đức	9	mer	Huyền Vũ
10	ven	Minh Đường	10	lun	Bạch Hổ	10	jeu	Câu Trần	10	sam	Minh Đường	10	mar	Bạch Hổ	10	jeu	Tư Mệnh
11	sam	Thiên Hình	11	mar	Ngọc Đường	11	ven	Tư Mệnh	11	dim	Thiên Hình	11	mer	Ngọc Đường	11	ven	Câu Trần
12	dim	Chu Tước	12	mer	Thiên Lao	12	sam	Câu Trần	12	lun	Chu Tước	12	jeu	Thiên Lao	12	sam	Thanh Long
13	lun	Kim Quỹ	13	jeu	Ngọc Đường	13	dim	Thanh Long	13	mar	Kim Quỹ	13	ven	Huyền Vũ	13	dim	Minh Đường
14	mar	Chu Tước	14	ven	Thiên Lao	14	lun	Minh Đường	14	mer	Thiên Đức	14	sam	Tư Mệnh	14	lun	Thiên Hình
15	mer	Kim Quỹ	15	sam	Huyền Vũ	15	mar	Thiên Hình	15	jeu	Bạch Hổ	15	dim	Câu Trần	15	mar	Chu Tước
16	jeu	Thiên Đức	16	dim	Tư Mệnh	16	mer	Chu Tước	16	ven	Ngọc Đường	16	lun	Thanh Long	16	mer	Kim Quỹ
17	ven	Bạch Hổ	17	lun	Câu Trần	17	jeu	Kim Quỹ	17	sam	Thiên Lao	17	mar	Minh Đường	17	jeu	Thiên Đức
18	sam	Ngọc Đường	18	mar	Thanh Long	18	ven	Thiên Đức	18	dim	Huyền Vũ	18	mer	Thiên Hình	18	ven	Bạch Hổ
19	dim	Thiên Lao	19	mer	Minh Đường	19	sam	Bạch Hổ	19	lun	Tư Mệnh	19	jeu	Chu Tước	19	sam	Ngọc Đường
20	lun	Huyền Vũ	20	jeu	Thiên Hình	20	dim	Ngọc Đường	20	mar	Câu Trần	20	ven	Kim Quỹ	20	dim	Thiên Lao
21	mar	Tư Mệnh	21	ven	Chu Tước	21	lun	Thiên Lao	21	mer	Thanh Long	21	sam	Thiên Đức	21	lun	Huyền Vũ
22	mer	Câu Trần	22	sam	Kim Quỹ	22	mar	Huyền Vũ	22	jeu	Minh Đường	22	dim	Bạch Hổ	22	mar	Tư Mệnh
23	jeu	Thanh Long	23	dim	Thiên Đức	23	mer	Tư Mệnh	23	ven	Thiên Hình	23	lun	Ngọc Đường	23	mer	Câu Trần
24	ven	Minh Đường	24	lun	Bạch Hổ	24	jeu	Câu Trần	24	sam	Chu Tước	24	mar	Thiên Lao	24	jeu	Thanh Long
25	sam	Thiên Hình	25	mar	Ngọc Đường	25	ven	Thanh Long	25	dim	Kim Quỹ	25	mer	Huyền Vũ	25	ven	Minh Đường
26	dim	Chu Tước	26	mer	Thiên Lao	26	sam	Minh Đường	26	lun	Thiên Đức	26	jeu	Tư Mệnh	26	sam	Thiên Hình
27	lun	Kim Quỹ	27	jeu	Huyền Vũ	27	dim	Thiên Hình	27	mar	Bạch Hổ	27	ven	Câu Trần	27	dim	Chu Tước
28	mar	Thiên Đức	28	ven	Tư Mệnh	28	lun	Chu Tước	28	mer	Ngọc Đường	28	sam	Thanh Long	28	lun	Kim Quỹ
29	mer	Bạch Hổ	29	sam	Câu Trần	29	mar	Kim Quỹ	29	jeu	Thiên Lao	29	dim	Minh Đường	29	mar	Thiên Đức
30	jeu	Ngọc Đường	30	dim	Thanh Long	30	mer	Thiên Đức	30	ven	Huyền Vũ	30	lun	Thiên Hình	30	mer	Bạch Hổ
31	ven	Thiên Lao	31	lun	Minh Đường				31	sam	Tư Mệnh				31	jeu	Ngọc Đường

Jour favorable Jour défavorable Esprit du jour · calendrier lunaire vietnamien · UTC+7 toute l'année